

**TÒA GIÁM MỤC XUÂN LỘC**  
**TRƯỜNG CAO ĐẲNG HÒA BÌNH XUÂN LỘC**

---



**GIÁO TRÌNH**  
**MÔN HỌC: CƠ SỞ THIẾT KẾ TRANG PHỤC**  
**NGÀNH: MAY THỜI TRANG**  
**TRÌNH ĐỘ: TRUNG CẤP**

*((Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-CDHBXL ngày ..... tháng ..... năm.....  
của Hiệu Trưởng Trường Cao đẳng Hòa Bình Xuân Lộc)*  
)

**Đồng Nai, năm 2021**

*(Lưu hành nội bộ)*

## **TUYÊN BỐ BẢN QUYỀN**

Tài liệu này thuộc loại sách giáo trình nên các nguồn thông tin có thể được phép dùng nguyên bản hoặc trích dùng cho các mục đích về đào tạo và tham khảo.

Mọi mục đích khác mang tính lệch lạc hoặc sử dụng với mục đích kinh doanh thiếu lành mạnh sẽ bị nghiêm cấm.

TaiLieu.vn

## LỜI GIỚI THIỆU

Đến với môn học "Cơ sở Thiết kế Trang phục" - nền tảng quan trọng trong hành trình sáng tạo và xây dựng phong cách thời trang của bạn. Môn học này không chỉ giúp bạn nắm vững các nguyên tắc cơ bản về thiết kế trang phục mà còn mở ra cánh cửa đến với thế giới rộng lớn của ngành công nghiệp thời trang

Trong khóa học này, chúng ta sẽ cùng khám phá các yếu tố thiết kế cơ bản như hình dáng, cấu trúc, màu sắc và chất liệu. Bạn sẽ học cách kết hợp những yếu tố này để tạo ra các bộ trang phục không chỉ đẹp mắt mà còn thể hiện được cá tính và phong cách riêng của mình

Môn học này sẽ trang bị cho bạn những kỹ năng thiết yếu để bước chân vào thế giới thời trang chuyên nghiệp, từ việc nghiên cứu xu hướng, sáng tạo ý tưởng đến thực hiện thiết kế và hoàn thiện sản phẩm. Hãy chuẩn bị tinh thần để phát huy sự sáng tạo và đam mê của bạn, vì hành trình này sẽ mở ra nhiều cơ hội thú vị và thách thức mới

Nhằm tạo điều kiện cho người học có một bộ tài liệu tham khảo mang tính tổng hợp, thống nhất và mang tính thực tiễn sâu hơn. Nhóm người dạy chúng tôi đề xuất và biên soạn ***Giáo trình CƠ SỞ THIẾT KẾ TRANG PHỤC*** dành riêng cho người học trình độ trung cấp.

Nội dung của giáo trình bao gồm các Bài sau:

### **Chương 1 1: Cơ sở thiết kế trang phục**

### **Chương 2: Thiết kế mẫu cơ sở quần áo**

Trong quá trình biên soạn, chúng tôi đã tham khảo và trích dẫn từ nhiều tài liệu được liệt kê tại mục Danh mục tài liệu tham khảo. Chúng tôi chân thành cảm ơn các tác giả của các tài liệu mà chúng tôi đã tham khảo.

Bên cạnh đó, giáo trình cũng không thể tránh khỏi những sai sót nhất định. Nhóm tác giả rất mong nhận được những ý kiến đóng góp, phản hồi từ quý đồng nghiệp, các bạn người học và bạn đọc.

Trân trọng cảm ơn./.

*Đồng Nai, ngày      tháng      năm 2021*

Tham gia biên soạn

1. Chủ biên ThS. Dương Cao Thanh
2. KS. Trần Thị Trang Thanh
3. KS. Nghiêm Thị Nhung
4. KS. Nguyễn Thị Hát
5. KS. Trương Thị Nhật Lệ

## MỤC LỤC

|                                            |    |
|--------------------------------------------|----|
| LỜI GIỚI THIỆU .....                       | 2  |
| MỤC LỤC .....                              | 2  |
| GIÁO TRÌNH MÔN HỌC .....                   | 4  |
| CHƯƠNG 1. CƠ SỞ THIẾT KẾ TRANG PHỤC .....  | 9  |
| CHƯƠNG 2. THIẾT KẾ MẪU CƠ SỞ QUẦN ÁO ..... | 20 |

Tailieu.vn

## **GIÁO TRÌNH MÔN HỌC**

### **1. Tên môn học: CƠ SỞ THIẾT KẾ TRANG PHỤC**

### **2. Mã môn học: MH08**

### **3. Vị trí, tính chất, ý nghĩa và vai trò của môn học:**

**3.1. Vị trí:** Giáo trình dành cho người học trình độ Trung cấp tại trường Cao đẳng Hòa Bình Xuân Lộc.

**3.2. Tính chất:** Là môn học cơ sở chuyên ngành bắt buộc

**3.3. Ý nghĩa và vai trò của môn học:** môn học này dành cho đối tượng là người học thuộc chuyên ngành May thời trang. Môn học này đã được đưa vào giảng dạy tại trường Cao đẳng Hòa Bình Xuân Lộc từ năm 2021 đến nay. Bao gồm những nội dung: Khái niệm cơ bản về thiết kế trang phục, Phân tích hình thể cơ thể và phác thảo thiết kế, Kỹ thuật cắt may và hoàn thiện sản phẩm;

### **4. Mục tiêu của môn học:**

#### **4.1. Về kiến thức:**

- A1. Trình bày được khái niệm về trang phục;
- A2. Nhận biết được đặc trưng kích thước, hình dáng kết cấu của quần, áo;
- A3. Xác định đúng vị trí đo và phương pháp lấy các số đo để thiết kế quần, áo;
- A4. Trình bày được phương pháp thiết kế mẫu cơ sở của quần, áo

#### **4.2. Về kỹ năng:**

- B1. Thiết kế được mẫu cơ sở quần, áo

#### **4.3. Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:**

- C1. Nghiêm túc và tự giác trong học tập.
- C2. Rèn luyện tính cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác khi thực hiện bản vẽ kỹ thuật

### **5. Nội dung của môn học**

#### **5.1. Chương trình khung**

| <b>MÃ<br/>MH,<br/>MĐ</b> | <b>Tên môn học, tên mô đun</b>             | <b>Số<br/>tín<br/>chỉ</b> | <b>Thời gian của môn học, mô đun<br/>(giờ)</b> |                      |                                                                                    |                              |
|--------------------------|--------------------------------------------|---------------------------|------------------------------------------------|----------------------|------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|
|                          |                                            |                           | <b>Tổng<br/>số</b>                             | <b>Trong đó</b>      |                                                                                    |                              |
|                          |                                            |                           |                                                | <b>Lý<br/>thuyết</b> | <b>Thực<br/>hành/<br/>thực tập/<br/>thí<br/>nghiệm/<br/>bài tập/<br/>thảo luận</b> | <b>Thi/<br/>Kiểm<br/>tra</b> |
| <b>I</b>                 | <b>Các môn học chung</b>                   | <b>13</b>                 | <b>255</b>                                     | <b>106</b>           | <b>134</b>                                                                         | <b>15</b>                    |
| MH01                     | Giáo dục chính trị                         | 2                         | 30                                             | 15                   | 13                                                                                 | 2                            |
| MH02                     | Pháp luật                                  | 1                         | 15                                             | 9                    | 5                                                                                  | 1                            |
| MH03                     | Giáo dục thể chất                          | 1                         | 30                                             | 4                    | 24                                                                                 | 2                            |
| MH04                     | Giáo dục Quốc phòng và An ninh             | 2                         | 45                                             | 21                   | 21                                                                                 | 3                            |
| MH05                     | Tin học                                    | 2                         | 45                                             | 15                   | 29                                                                                 | 1                            |
| MH06                     | Tiếng Anh                                  | 5                         | 90                                             | 42                   | 42                                                                                 | 6                            |
| <b>II</b>                | <b>Các môn học, mô đun chuyên môn nghề</b> | <b>57</b>                 | <b>1430</b>                                    | <b>391</b>           | <b>990</b>                                                                         | <b>49</b>                    |
| <b>II.1</b>              | <b>Các môn học, mô đun cơ sở</b>           | <b>11</b>                 | <b>180</b>                                     | <b>123</b>           | <b>46</b>                                                                          | <b>11</b>                    |
| MH07                     | Vẽ kỹ thuật ngành may                      | 1                         | 30                                             | 12                   | 17                                                                                 | 1                            |
| MH08                     | Cơ sở thiết kế trang phục                  | 1                         | 15                                             | 12                   | 2                                                                                  | 1                            |
| MH09                     | Vật liệu may                               | 3                         | 45                                             | 32                   | 10                                                                                 | 3                            |
| MH10                     | Thiết bị may                               | 2                         | 30                                             | 18                   | 10                                                                                 | 2                            |
| MH11                     | An toàn lao động                           | 2                         | 30                                             | 24                   | 4                                                                                  | 2                            |
| MH12                     | Nhân trắc học                              | 2                         | 30                                             | 25                   | 3                                                                                  | 2                            |

| <b>II.2</b>      | <b>Các môn học, mô đun chuyên môn</b> | <b>46</b> | <b>1250</b> | <b>268</b> | <b>944</b>  | <b>38</b> |
|------------------|---------------------------------------|-----------|-------------|------------|-------------|-----------|
| MĐ13             | Thiết kế trang phục 1                 | 3         | 60          | 30         | 27          | 3         |
| MĐ14             | May áo sơ mi nam, nữ                  | 6         | 150         | 30         | 114         | 6         |
| MĐ15             | May quần âu nam, nữ                   | 6         | 150         | 30         | 114         | 6         |
| MĐ16             | Thiết kế trang phục 2                 | 2         | 45          | 15         | 28          | 2         |
| MĐ17             | May áo jacket                         | 6         | 150         | 30         | 114         | 6         |
| MĐ18             | Tiếng Anh chuyên ngành                | 2         | 45          | 25         | 18          | 2         |
| MĐ19             | Quản lý chất lượng sản phẩm           | 2         | 30          | 28         | 0           | 2         |
| MĐ20             | Thiết kế mẫu công nghiệp              | 2         | 45          | 15         | 28          | 2         |
| MĐ21             | Thiết kế trang phục 3                 | 2         | 45          | 15         | 28          | 2         |
| MĐ22             | Chuyên đề - kiến tập doanh nghiệp     |           | 5           |            | 5           |           |
| MĐ23             | Đọc hiểu tài liệu kỹ thuật            | 2         | 45          | 20         | 23          | 2         |
| MĐ24             | May đầm, váy                          | 5         | 120         | 30         | 85          | 5         |
| MĐ25             | Thực tập tốt nghiệp                   | 8         | 360         |            | 360         |           |
| <b>Tổng cộng</b> |                                       | <b>70</b> | <b>1685</b> | <b>497</b> | <b>1124</b> | <b>64</b> |

## **6. Điều kiện thực hiện môn học:**

**6.1. Phòng học Lý thuyết/Thực hành:** Phòng máy tính.

**6.2. Trang thiết bị dạy học:** Phòng máy vi tính, bảng, phấn, tô vít.

**6.3. Học liệu, dụng cụ, mô hình, phương tiện:** Giáo trình, mô hình học tập,...

**6.4. Các điều kiện khác:** Người học tìm hiểu thực tế về công tác xây dựng phương án khắc phục và phòng ngừa rủi ro tại doanh nghiệp.

## **7. Nội dung và phương pháp đánh giá:**

### **7.1. Nội dung:**

- Kiến thức: Đánh giá tất cả nội dung đã nêu trong mục tiêu kiến thức

- Kỹ năng: Đánh giá tất cả nội dung đã nêu trong mục tiêu kỹ năng.
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Trong quá trình học tập, người học cần:
  - + Nghiên cứu bài trước khi đến lớp.
  - + Chuẩn bị đầy đủ tài liệu học tập.
  - + Tham gia đầy đủ thời lượng môn học.
  - + Nghiêm túc trong quá trình học tập.

## 7.2. Phương pháp:

Người học được đánh giá tích lũy môn học như sau:

### 7.2.1. Cách đánh giá

- Áp dụng quy chế đào tạo Trung cấp hệ chính quy ban hành kèm theo Thông tư số 09/2017/TT-LĐTBXH, ngày 13/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.
- Hướng dẫn thực hiện quy chế đào tạo áp dụng tại Trường Cao đẳng Hòa Bình Xuân Lộc như sau:

| Điểm đánh giá                          | Trọng số |
|----------------------------------------|----------|
| + Điểm kiểm tra thường xuyên (Hệ số 1) | 40%      |
| + Điểm kiểm tra định kỳ (Hệ số 2)      |          |
| + Điểm thi kết thúc môn học            | 60%      |

### 7.2.2. Phương pháp đánh giá

| Phương pháp đánh giá | Phương pháp tổ chức   | Hình thức kiểm tra                  | Chuẩn đầu ra đánh giá             | Số cột | Thời điểm kiểm tra |
|----------------------|-----------------------|-------------------------------------|-----------------------------------|--------|--------------------|
| Thường xuyên         | Viết/<br>Thuyết trình | Tự luận/<br>Trắc nghiệm/<br>Báo cáo | A1, A2, A3,<br>B1,<br>C1,         | 1      | Sau ... giờ.       |
| Định kỳ              | Viết/<br>Thuyết trình | Tự luận/<br>Trắc nghiệm/<br>Báo cáo | A4,, C2                           | 2      | Sau... giờ         |
| Kết thúc môn học     | Viết                  | Tự luận và trắc nghiệm              | A1, A2, A3, A4,<br>B1,<br>C1, C2, | 1      | Sau... giờ         |



### 7.2.3. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc môn học được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.

- Điểm môn học là tổng điểm của tất cả điểm đánh giá thành phần của môn học nhân với trọng số tương ứng. Điểm môn học theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội về đào tạo theo niên chế.

## 8. Hướng dẫn thực hiện môn học

**8.1. Phạm vi, đối tượng áp dụng:** Đối tượng trung cấp may thời trang

### 8.2. Phương pháp giảng dạy, học tập môn học

#### 8.2.1. Đối với người dạy

\* **Lý thuyết:** Áp dụng phương pháp dạy học tích cực bao gồm: thuyết trình ngắn, nêu vấn đề, hướng dẫn đọc tài liệu, bài tập tình huống, câu hỏi thảo luận....

\* **Bài tập:** Phân chia nhóm nhỏ thực hiện bài tập theo nội dung đề ra.

\* **Thảo luận:** Phân chia nhóm nhỏ thảo luận theo nội dung đề ra.

\* **Hướng dẫn tự học theo nhóm:** Nhóm trưởng phân công các thành viên trong nhóm tìm hiểu, nghiên cứu theo yêu cầu nội dung trong bài học, cả nhóm thảo luận, trình bày nội dung, ghi chép và viết báo cáo nhóm.

**8.2.2. Đối với người học:** Người học phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Nghiên cứu kỹ bài học tại nhà trước khi đến lớp. Các tài liệu tham khảo sẽ được cung cấp nguồn trước khi người học vào học môn học này (trang web, thư viện, tài liệu...)

- Tham dự tối thiểu 70% các buổi giảng lý thuyết. Nếu người học vắng >30% số tiết lý thuyết phải học lại môn học mới được tham dự kì thi lần sau.

- Tự học và thảo luận nhóm: là một phương pháp học tập kết hợp giữa làm việc theo nhóm và làm việc cá nhân. Một nhóm gồm 8-10 người học sẽ được cung cấp chủ đề thảo luận trước khi học lý thuyết, thực hành. Mỗi người học sẽ chịu trách nhiệm về 1 hoặc một số nội dung trong chủ đề mà nhóm đã phân công để phát triển và hoàn thiện tốt nhất toàn bộ chủ đề thảo luận của nhóm.

- Tham dự đủ các bài kiểm tra thường xuyên, định kỳ.

- Tham dự thi kết thúc môn học.

- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.

## 9. Tài liệu tham khảo:

....

# CHƯƠNG 1. CƠ SỞ THIẾT KẾ TRANG PHỤC

## ❖ GIỚI THIỆU CHƯƠNG 1

Chào mừng đến với môn học "Cơ sở Thiết kế Trang phục," nơi bạn sẽ khám phá các nguyên tắc cơ bản của thiết kế thời trang. Khóa học này cung cấp kiến thức về hình dáng, chất liệu, và màu sắc, cùng với kỹ thuật cắt may và phát triển ý tưởng thiết kế. Bạn sẽ học cách tạo ra các bản phác thảo và mẫu trang phục, đồng thời nắm vững quy trình hoàn thiện sản phẩm. Đây là nền tảng vững chắc để bạn phát triển sự sáng tạo và kỹ năng thiết kế trong ngành thời trang

## ❖ MỤC TIÊU CHƯƠNG 1

*Sau khi học xong Bài này, người học có khả năng:*

### ➤ **Về kiến thức:**

Trình bày được khái niệm, chức năng và yêu cầu về chỉ tiêu chất lượng của quần, áo;

Nhận biết được đặc trưng kích thước, hình dáng kết cấu của quần, áo;

Xác định đúng vị trí đo và phương pháp lấy các số đo để thiết kế quần, áo

### ➤ **Về kỹ năng:**

Xây dựng được hình trải bề mặt cơ thể trên cơ sở các số đo thiết kế quần áo

### ➤ **Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:**

Rèn luyện tính cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác khi thực hiện bản vẽ kỹ thuật

## ❖ PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY VÀ HỌC TẬP CHƯƠNG 1

- *Đối với người dạy: sử dụng phương pháp giảng dạy tích cực (diễn giảng, vấn đáp, dạy học theo vấn đề); yêu cầu người học thực hiện câu hỏi thảo luận và bài tập CHƯƠNG 1 (cá nhân hoặc nhóm).*

- *Đối với người học: chủ động đọc trước giáo trình (CHƯƠNG 1) trước buổi học; hoàn thành đầy đủ câu hỏi thảo luận và bài tập tình huống CHƯƠNG 1 theo cá nhân hoặc nhóm và nộp lại cho người dạy đúng thời gian quy định..*

## ❖ ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG 1

- **Phòng học chuyên môn hóa/nhà xưởng:** phòng học theo tiêu chuẩn.
- **Trang thiết bị máy móc:** Máy chiếu và các thiết bị dạy học khác
- **Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu:** Bài trình môn học, giáo trình, tài liệu tham khảo, giáo án, phim ảnh, và các tài liệu liên quan.
- **Các điều kiện khác:** Không có

## ❖ KIỂM TRA VÀ ĐÁNH GIÁ CHƯƠNG 1

- **Nội dung:**